

RESISTANCE SENSE TO THE MALE'S RIGHT REGIME THROUGH THE CHARACTER SHEN QIONGZHI IN RÚ LÍN WÀI SHǐ OF WU JING ZI

Le Sy Dien

National Ethnic University on Probation

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	05/9/2021	Rú Lín Wài Shǐ is an excellent social satire novel of Wu Jing Zi. The work deeply describes in a true and clear way the real picture of the society of the Qing dynasty. In particular, the author exposes the corrupt academic system and the decadent personality of the confucian intelligentsia. Besides the deeply realistic value of the work, Wu Jing Zi also embodies progressive democratic ideas beyond the times. This is reflected in a number of idealistic characters, typically Shen Qiong zhi, a talented and complete woman who dares to stand up and fight for freedom, democracy and equality. Shen Qiong zhi clearly showed a sense of resistance against the male's right regime and feudal power, a place where people hold, confine and hurt people, especially women. In this article, we use the method of systematization, the method of analysis and synthesis, etc. to clarify the sense of resistance of the character Shen Qiong zhi in the novel Rú Lín Wài Shǐ, and at the same time affirm its great values in the democratic thought of writer Wu Jing Zi embodied in ideal characters.
Revised:	20/9/2021	
Published:	20/9/2021	
KEYWORDS		
Man's right regime		
Rú Lín Wài Shǐ		
Wu Jing Zi		
Resistance		
Shen Qiong zhi		

Ý THỨC PHẢN KHÁNG CHẾ ĐỘ NAM QUYỀN QUA NHÂN VẬT THẨM QUỲNH CHI TRONG NHỒ LÂM NGOẠI SỬ CỦA NGÔ KÍNH TỬ

Lê Sỹ Điền

Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	05/9/2021	Nho lâm ngoại sử là cuốn tiểu thuyết châm biếm xã hội xuất sắc của nhà văn Ngô Kính Tử. Tác phẩm đi sâu miêu tả một cách chân thực, rõ nét bức tranh hiện thực xã hội đời Thanh. Đặc biệt, tác giả vạch trần chế độ khoa cử hủ bại và nhân cách suy đồi của tầng lớp trí thức nho sĩ. Bên cạnh giá trị hiện thực sâu sắc của tác phẩm, nhà văn Ngô Kính Tử cũng thể hiện tư tưởng dân chủ tiến bộ vượt thời đại. Điều này thể hiện qua một số nhân vật lí tưởng, tiêu biểu là Thẩm Quỳnh Chi, một nữ nhân tài sắc vẹn toàn, dám đứng lên đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ, bình đẳng. Thẩm Quỳnh Chi đã thể hiện rõ ý thức phản kháng, chống lại chế độ nam quyền, cường quyền phong kiến; nơi kim kẹp, giam hãm và làm tổn thương con người, đặc biệt đối với thân phận người phụ nữ. Bài viết này, chúng tôi sử dụng phương pháp hệ thống hóa, phương pháp phân tích, tổng hợp... để làm rõ hơn ý thức phản kháng của nhân vật Thẩm Quỳnh Chi trong tiểu thuyết Nho lâm ngoại sử, đồng thời khẳng định những giá trị to lớn trong tư tưởng dân chủ của nhà văn Ngô Kính Tử gửi gắm nơi các nhân vật lí tưởng.
Ngày hoàn thiện:	20/9/2021	
Ngày đăng:	20/9/2021	
TỪ KHÓA		
Chế độ nam quyền		
Nho lâm ngoại sử		
Ngô Kính Tử		
Phản kháng		
Thẩm Quỳnh Chi		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4945>

Email: diencdvp@gmail.com

<http://jst.tnu.edu.vn>

188

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Mở đầu

Lâu nay trong giới nghiên cứu *Nho lâm ngoại sử* ở trong và ngoài Trung Quốc đều phổ biến những nhận định về tính cách nhân vật Thảm Quỳnh Chi. Theo đó, các nghiên cứu đều cho rằng Thảm Quỳnh Chi là người phụ nữ xinh đẹp, văn võ song toàn, dám đứng lên phản kháng, đấu tranh cho quyền tự do, bình đẳng của giới nữ trong xã hội phong kiến.

Tại Trung Quốc, *Nho lâm ngoại sử* thu hút được sự quan tâm đặc biệt của giới nghiên cứu. Nhiều bài viết đi sâu phân tích, đánh giá hình tượng nhân vật Thảm Quỳnh Chi. Trong bài viết *Ánh sáng hy vọng của phụ nữ - Về hình tượng Thảm Quỳnh Chi trong Nho lâm ngoại sử*, Trần Huệ Lan cho rằng *Nho lâm ngoại sử* với nghệ thuật trào phúng xuất sắc, đã khắc họa thành công hình ảnh một số trí thức bị bóp méo về tâm hồn dưới sự đầu độc của chế độ khoa cử. Nhà văn Ngô Kính Tử đã phân tích sự giả hình của đạo đức phong kiến và vạch trần sự thối nát của hiện thực. Tuy nhiên, trong khi phê phán xã hội, tác giả có động cơ “thức tỉnh thế giới”, nhằm mang lại một tia sáng cho đời sống xã hội. Ông xây dựng hàng loạt nhân vật tích cực giao phó lý tưởng của mình. Trong đó, Thảm Quỳnh Chi là nhân vật nữ tiêu biểu, là ánh sáng, hy vọng, chờ theo bao khát vọng về tự do, bình đẳng của những người phụ nữ trong xã hội phong kiến [1].

Bài viết *Sự thức tỉnh tính cách người phụ nữ được giải phóng bởi Thảm Quỳnh Chi* (从沈琼枝看妇女个性解放意识的觉醒), Lí Dũng đã phân tích một cách toàn diện và chuyên sâu hình tượng người phụ nữ “nổi loạn” Thảm Quỳnh Chi trong *Nho lâm ngoại sử*. Đồng thời, tác giả bài viết chỉ ra niềm khát khao theo đuổi tự do và bình đẳng của Thảm Quỳnh Chi... Sự nảy mầm của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa vào cuối triều đại nhà Minh và đầu triều đại nhà Thanh cùng với sự xuất hiện của tư tưởng dân chủ đã tạo ra một nền tảng xã hội cho cuộc nổi dậy của nàng. Từ đó, chúng ta có thể thấy sự thức tỉnh của người phụ nữ trong việc theo đuổi mục đích giải phóng cá nhân [2].

Bài viết *Một đóa hồng gai, một đóa hoa nổi bật - Phân tích hình tượng Thảm Quỳnh Chi trong Nho lâm ngoại sử* (带刺玫瑰,-枝独秀-《儒林外史》中沈琼枝人物形象分析), Phạm Bông Nhị cho rằng Ngô Kính Tử tập trung khắc họa hình tượng một phụ nữ tiêu biểu là Thảm Quỳnh Chi. Cô vừa có sắc đẹp, trí tuệ lại vừa thể hiện được nét duyên dáng trong lời nói và việc làm, cô là hình tượng phụ nữ đẹp nhất trong *Nho lâm ngoại sử* [3].

Tê Tâm Uyển trong bài viết *Phân tích hình tượng Thảm Quỳnh Chi trong Nho lâm ngoại sử* (《儒林外史》中的沈琼枝形象解析) cho rằng Thảm Quỳnh Chi là một trong những hình tượng nữ chính trong tác phẩm. Cô ấy trông nổi bật, có ngoại hình đẹp, có chỗ đứng ở đất Nam Kinh và có thể tự vệ bằng vũ lực. Thảm Quỳnh Chi là người có cá tính, không tham lam vinh hoa phú quý, không cúi đầu trước người nổi tiếng. Sự hình thành những tính cách này có liên quan mật thiết đến việc mẹ của cô mất sớm, cha đi dạy học ở xa, cô phải tự lập từ nhỏ [4].

Trong bài viết *Phụ nữ mới và cuộc sống mới - duy nhất Thảm Quỳnh Chi trong Nho lâm ngoại sử* (新女性新生活 - 《儒林外史》独树-帜的沈琼枝), Trương Vĩnh Mĩ khẳng định Thảm Quỳnh Chi là một người phụ nữ kỳ lạ được miêu tả trong *Nho lâm ngoại sử*. Cô ấy có tài năng và ngoại hình, hiểu biết rộng, sống không phụ thuộc vào người khác. Thảm Quỳnh Chi là người phụ nữ thông minh, mạnh mẽ, duy nhất trong tác phẩm dám theo đuổi một cuộc sống mới, đó là điều đáng khen ngợi. Sự xuất hiện của hình tượng phụ nữ mới Thảm Quỳnh Chi gắn liền với bối cảnh thời đại và trải nghiệm độc đáo của tác giả. Hình tượng này gắn với ý thức giải phóng cá nhân của phụ nữ sẽ còn tỏa sáng qua các thời đại mai sau [5].

Chu Oánh trong bài viết *Về những hạn chế và nguyên nhân của việc giải phóng cá tính Thảm Quỳnh Chi* (论沈琼枝个性解放的局限性及其原因) cho rằng Thảm Quỳnh Chi là hình tượng phụ nữ được khắc họa trong tác phẩm *Nho lâm ngoại sử* của Ngô Kính Tử. Các yếu tố tạo nên phẩm chất, tính cách của Thảm Quỳnh Chi là do có sự ảnh hưởng kép của tâm lí nhân vật và xu thế thời đại. Ngô Kính Tử đã tạo ra một bước đột phá, thay đổi trong hệ thống các chuẩn mực đạo đức của Nho giáo [6].

Tình Ngọc Quý trong bài viết *Kim Lăng kinh hồng - Ý nghĩa văn học và sự ra đời của hình tượng kì nữ Thẩm Quỳnh Chi* (金陵惊鸿-奇女子沈琼枝形象的诞生及其文学意义) cho rằng: “Thẩm Quỳnh Chi là một người phụ nữ kỳ lạ. Việc Ngô Kính Tử miêu tả hành động "trộm để chạy trốn" của Thẩm Quỳnh Chi không phải để tố cáo nàng, mà là để đưa ra một lời khẳng định táo bạo về sự chín chắn, cá tính của nàng; bởi Thẩm Quỳnh Chi sau khi đã cân nhắc kỹ lưỡng đến Nam Kinh, nàng phải có chỗ dựa về kinh tế để ổn định cuộc sống mới. Hình ảnh Thẩm Quỳnh Chi, một người phụ nữ phi thường, văn võ song toàn, được tạo ra dựa trên vai trò kép của tâm lý văn hóa văn nhân và xu thế thời đại” [7, tr.63]. Thẩm Quỳnh Chi đã truyền cảm hứng cho tất cả mọi người, nhất là người phụ nữ đang bị mắc kẹt và chôn vùi suốt đời trong cạm bẫy của xã hội phong kiến suy tàn.

Bài viết *Số phận của hai nhân vật nữ trong Nho lâm ngoại sử - Luận đàm về Thẩm Quỳnh Chi và Vương Tam cô nương* (《儒林外史》中两位女性人物的命运遭际和互转-谈沈琼枝和王三姑娘) của Liên Siêu Phong đã đề cập tới hình tượng người phụ nữ huy hoàng nhất trong *Nho lâm ngoại sử* là Thẩm Quỳnh Chi, một người phụ nữ đa năng và táo bạo. Thẩm Quỳnh Chi kháng cự lại việc không những không làm vợ lẽ của Tống Vi Phú mà cô còn chống lại chế độ thống trị và đạo đức phong kiến. Trong số rất nhiều hình tượng nữ chính trong *Nho lâm ngoại sử*, cô con gái thứ ba của Vương Ngọc Huy cũng là nhân vật tiêu biểu cho thân phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. Giữa hai người có nhiều điểm tương đồng và khác biệt, điều đó dẫn kết cục trái ngược về số phận của hai nhân vật nữ trong *Nho lâm ngoại sử* [8, tr.70].

Ở Việt Nam, trong cuốn *Để hiểu tám bộ tiểu thuyết Trung Quốc*, Lương Duy Thứ cho rằng: “nhân vật Thẩm Quỳnh Chi có vẻ đẹp riêng. Nàng hiện lên như một cá tính mạnh của phái yếu. Đối lập với bọn nhà nho bạc nhược, uơ hèn. Đẹp người, đẹp nét, giỏi văn chương chữ nghĩa, lại rơi vào số phận hẩm hiu” [9, tr.117]. Trong lời giới thiệu bản dịch tiếng Việt *Chuyện làng nho*, nhận định về Thẩm Quỳnh Chi, Phan Võ - Nhữ Thành khẳng định: “Nhân vật Thẩm Quỳnh Chi là một hình ảnh đẹp... Một mình đương đầu với mọi thành kiến, chống lại mọi thế lực và cuối cùng, giành được quyền tự do về mình. Thẩm Quỳnh Chi chính là người con gái đẹp của nhân dân...” [10, tr.15].

Có thể thấy, các nghiên cứu ở Trung Quốc và Việt Nam khi bàn về nhân vật Thẩm Quỳnh Chi đều tập trung làm nổi bật tính cách nhân vật, một người phụ nữ xinh đẹp, có cá tính mạnh mẽ, có tài năng, dám đấu tranh cho tự do, cho hạnh phúc cuộc đời mình. Kế thừa những nghiên cứu trước đó, bài viết này, chúng tôi sẽ có những kiến giải làm rõ hơn ý thức phản kháng chế độ nam quyền của nhân vật Thẩm Quỳnh Chi, một hình tượng văn học độc đáo, chuyên chở tư tưởng dân chủ tiến bộ của nhà văn Ngô Kính Tử muốn gửi gắm qua các nhân vật tích cực, lí tưởng trong tác phẩm.

2. Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi thực hiện bài viết này dựa trên sự phối hợp của nhiều phương pháp nghiên cứu, trong đó phương pháp hệ thống hóa là chủ đạo. Đây là phương pháp sắp xếp những thông tin đa dạng thu thập được từ các nguồn, các tài liệu khác nhau thành một hệ thống với một kết cấu chặt chẽ để có thể hiểu biết đối tượng đầy đủ và sâu sắc hơn. Đồng thời chúng tôi sử dụng một số phương pháp sau:

- Phương pháp phân tích: Phân tích văn bản, tư liệu tham khảo làm cơ sở rút ra những đánh giá, kết luận chính xác, triển khai bài viết theo cấu trúc phù hợp.
- Phương pháp tổng hợp: Tổng hợp là liên kết từng mặt, từng bộ phận thông tin đã được phân tích tạo ra một hệ thống lý thuyết mới từ đầu đến cuối và sâu sắc về đối tượng.
- Phương pháp nghiên cứu liên ngành (văn hóa học): Trong nghiên cứu liên ngành, văn học và văn hóa rất được chú trọng bởi văn học là một bộ phận không thể tách rời của văn hóa. Việc nghiên cứu văn học góp phần to lớn trong việc nhận thức về vai trò của văn hóa trong sáng tạo và tiếp nhận văn học cũng như trong đời sống xã hội.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Quan niệm của Nho giáo về thân phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến

Nho giáo ra đời ở Trung Quốc có quá trình phát triển lâu dài, là công cụ để các triều đại phong kiến thực hiện việc duy trì trật tự xã hội. Trong rất nhiều vấn đề quan trọng của học thuyết chính trị này, Nho giáo dành một phần quan trọng để nói về vị trí, vai trò của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. Nho giáo đưa ra chuẩn mực về người phụ nữ, trước hết người phụ nữ phải hiếu và làm theo “tam tòng”: *tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử*. Nghĩa là người phụ nữ khi còn ở nhà thì phải nghe theo cha, người cha quyết định đến vận mệnh, hạnh phúc của con gái, còn người mẹ chỉ giữ vai trò thứ yếu, bởi họ cũng phụ thuộc và bị người chồng chi phối. Khi lấy chồng, người phụ nữ phải theo chồng, nghe và làm theo chồng; chồng chết phải theo con, ở vậy “tòng” con suốt đời, không được tái giá. Nho giáo đặc biệt đề cao mẫu người phụ nữ thủ tiết và tuấn tiết theo chồng (守节, 殉节). Suốt cuộc đời, người phụ nữ phải trói mình trong “tam tòng”, trong khuôn phép của lễ giáo phong kiến nên phải phụ thuộc vào nam giới, bất kể người đó là cha, chồng hay con trai của mình.

Không chỉ chịu những quy định ngặt nghèo, khắt khe của “tam tòng”, người phụ nữ còn đảm bảo cho bản thân sự trọn vẹn trong “tứ đức”. Đó là *Công - Dung - Ngôn - Hạnh*. “Công” chỉ sự khéo léo, đảm đang công việc trong gia đình, nữ công gia chánh, tề gia nội trợ. “Dung” là vẻ đẹp của hình thức, từ nét mặt, hình thể, dáng đi khoan thai, nhẹ nhàng... Đó là yêu cầu về nhan sắc của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. “Ngôn” là chỉ lời ăn, tiếng nói trong giao tiếp, ứng xử với mọi người. Điều quan trọng là lời nói phải dịu dàng, dễ nghe, lễ phép, tuyệt đối nghe theo, phục tùng mệnh lệnh của chồng và cha mẹ chồng. “Hạnh” là hạnh kiểm, đức hạnh, là sự tuân theo lễ nghĩa và hiếu đễ với cha mẹ, anh em, biết thương người, giúp đỡ người, không cay nghiệt, độc ác, kiêu sa, ghen tuông... Điều cốt yếu đối với người phụ nữ là phải biết giữ gìn trinh tiết, phải thủy chung một dạ với chồng, nếu chồng chết, họ phải ở vậy, phải tiết liệt thờ chồng, hoặc chết theo chồng thì mới được biểu dương, ca ngợi, trở thành liệt nữ.

Cùng với tam tòng, tứ đức, tiết hạnh cũng là sợi dây không kém phần oan nghiệt trói chặt người phụ nữ. Theo quan điểm của Nho giáo, người đàn ông có thể có năm thê bảy thiếp nhưng người phụ nữ lại không thể lấy hai chồng. Nếu người phụ nữ vi phạm, thoát ra khỏi vòng trói buộc của chế độ tông pháp và lễ giáo phong kiến thì sẽ bị coi là thất tiết, không chính chuyên và bị giai cấp phong kiến đe dọa, trừng trị. Họ không chỉ chịu sự đả tấu của dư luận mà còn phải chịu những hình phạt hà khắc như đánh bằng gậy, thịch vào mặt, lưu đày, tử hình...

Nếu như “tam tòng” chỉ mối quan hệ giữa người phụ nữ với nam giới trong gia đình và ngoài xã hội, đó là: cha, chồng, con trai, đề cao sự phục tùng một chiều, sự chung thủy tuyệt đối của họ với người đàn ông thì “tứ đức” chú trọng vào sự tu dưỡng của chính bản thân người phụ nữ. Thực chất mối quan hệ giữa “tam tòng”, “tứ đức” ở đây là người phụ nữ có “Công-Dung-Ngôn-Hạnh” thì mới có thể đạt được “tam tòng”, nên “tứ đức” chính là điều kiện tiên quyết để thực hiện tốt “tam tòng”. Ngược lại, “tam tòng” là những hoàn cảnh cụ thể để chứng minh cho “tứ đức”, cho phẩm hạnh của người phụ nữ, nơi thể hiện để rồi nâng tầm tứ đức của người phụ nữ. Có thể thấy, việc người phụ nữ thực hiện thuyết “tam tòng”, “tứ đức” của Nho gia là nhằm hướng tới những quy tắc, lễ nghĩa, chuẩn mực bắt buộc để họ thực hiện tốt hơn nghĩa vụ của mình đối với nam giới. Cả hai cùng được giai cấp thống trị phong kiến sử dụng ngày một triệt để như một công cụ đắc lực để giáo hóa người phụ nữ với mục đích ổn định xã hội, bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị và khẳng định vai trò của nam giới.

Như vậy, dù ở thời đại và triều đại phong kiến nào, về đạo đức, Nho giáo chủ yếu nhấn mạnh và đề cao vai trò, vị trí của người đàn ông, những người quân tử có khả năng “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” mà không mấy quan tâm đến thân phận của người phụ nữ. Có thể nói, người phụ nữ theo quan điểm của Nho gia bị xem nhẹ, vai trò và vị trí của họ được thể hiện một cách mờ nhạt. Nói cách khác, những ràng buộc trong việc thực hiện luân lý, đạo đức, lễ giáo phong kiến đã ngấm ếp buộc người phụ nữ phải y lệnh tuân theo, không có quyền phản kháng, không dám đấu tranh cho quyền tự do, bình đẳng và hạnh phúc của bản thân mình.

3.2. Ý thức phản kháng của Thảm Quỳnh Chi trong *Nho lâm ngoại sử*

3.2.1. Ý thức khẳng định vị thế và thân phận nữ giới trong xã hội phong kiến

Tái hiện hình tượng người phụ nữ là cách để các nhà văn bộc lộ cái nhìn về thân phận, về địa vị của “phái yếu” trong xã hội. Từ thời trung đại đến thời hiện đại, từ phương Đông đến phương Tây, người phụ nữ luôn được xếp vào vị trí “chiếu dưới”, bị phân biệt đối xử và phải chấp nhận thân phận của mình. Trong tác phẩm *The second Sex*, Simone de Beauvoir đã trình bày một cách cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc người phụ nữ bị đưa vào vị trí “giới hạng hai” trên thang bậc giới tính. Theo đó, những thuộc tính của người phụ nữ không phải là cái vốn có của họ mà tất cả do sự sắp đặt của đàn ông; do thông qua văn hóa, giáo dục và cả sự tin tưởng, ngây thơ của người phụ nữ khi cho rằng bản thân yếu hơn nam giới. Cũng theo Beauvoir “chỉ từ khi người phụ nữ bắt đầu cảm thấy tự chủ trên trái đất này thì mới xuất hiện được một Rosa Luxemburg hay một Marie Curie. Họ đã chứng minh rõ ràng không phải sự yếu kém của phụ nữ quyết định nên tính vô nghĩa lịch sử của họ, mà chính tính vô nghĩa lịch sử của họ đã tạo nên sự thấp kém của họ” [11, tr.184]. Do vậy, chỉ khi người phụ nữ hiểu được chính bản thân mình và đứng lên đấu tranh để xóa bỏ quan niệm sai lầm của xã hội áp đặt sự yếu kém lên thân phận của mình thì khi đó người phụ nữ mới có địa vị, tiếng nói trong xã hội và họ cũng là tác nhân để làm nên lịch sử.

Nhìn một cách khái quát, từ giao điểm là cái nhìn về địa vị thấp kém, hạ đẳng, luôn bị đối xử bất công, sống lệ thuộc và bị tước mất quyền tự do định đoạt của nữ giới trong đời sống xã hội, nhà văn Ngô Kính Tử đã đặt niềm tin vào Thảm Quỳnh Chi, một người phụ nữ cá tính, mạnh mẽ, không quản ngại khó khăn, thử thách. Ngô Kính Tử để nhân vật của mình căng rộng trong không gian xã hội, luôn ý thức về vị trí, địa vị của giai cấp đang bị đàn áp, thất thế; từ đó trưởng thành và có sự phản kháng, đấu tranh với toàn thể cộng đồng đòi quyền tự do, bình đẳng. Có thể nói, Thảm Quỳnh Chi được xây dựng là nhân vật có quá trình trải nghiệm cuộc sống phong phú, có suy nghĩ chín chắn và ý thức vươn lên để khẳng định bản thân so với phần còn lại của thế giới.

Thảm Quỳnh Chi xuất hiện ở hồi 40 của tiểu thuyết *Nho lâm ngoại sử*. Trần thuật của tiểu thuyết miêu tả việc Thảm Quỳnh Chi được cha là Thảm Đại Niên đưa đến làm dâu nhà Tống Vi Phú, một kẻ buôn muối giàu có ở thành Dương Châu. Tuy nhiên, nếu như không có sự tinh ý, nhạy cảm và óc phán đoán thì Thảm Quỳnh Chi và cha nàng đã bị Tống Vi Phú lừa gạt. Khi đến nhà Tống Vi Phú, được hướng dẫn đi bằng cửa phụ, nàng đã nhảy xuống kiệu vào thẳng phòng khách và nói: “Tôi họ Thảm ở Thường Châu chứ không phải con nhà hèn hạ! Ông ta đã muốn lấy tôi; thì phải treo đèn, kết hoa, chọn ngày tốt để làm lễ cưới. Tại sao ông lại cho mang tôi lên lút như mang một người thiếp? Tôi không hỏi gì chuyện khác, chỉ cần ông đưa tôi xem tờ hôn thú có chữ kí của cha tôi, có thể mà thôi” [12, tr.200]. Rõ ràng, Thảm Quỳnh Chi ý thức được phẩm giá, thân phận của mình và quyết khẳng định vị thế của mình trong đời sống hôn nhân. Nàng không chấp nhận thân phận làm thiếp, làm lẽ, bởi nó không đem lại hạnh phúc cho cuộc đời người phụ nữ.

Trong *Nho lâm ngoại sử*, cũng miêu tả hình ảnh những người phụ nữ nhưng Ngô Kính Tử lại để cho Lỗ tiểu thư và Vương tam cô nương đi theo những nguyên tắc bất dịch của lễ giáo phong kiến. Họ tuân thủ, tôn sùng một cách giáo điều những luân lí, lễ giáo, đạo đức phong kiến đến nỗi đánh mất đi tính mạng của mình. Lỗ tiểu thư, con gái duy nhất của Lỗ Biên Tu là người đam mê văn bát cổ và chế độ khoa cử đến mê muội. Cả cuộc đời cô mong ước khi lấy chồng thì chồng phải đỗ cử nhân, tiến sĩ để thỏa mãn cái sự học trong đời. Còn Vương tam cô nương, con gái của Vương Ngọc Huy lại chọn cái chết theo chồng để giữ trọn danh tiết, được người đời tán dương liệt nữ [13]. Miêu tả sự đối lập trong tư tưởng, tính cách của Thảm Quỳnh Chi so với các nhân vật nữ khác trong *Nho lâm ngoại sử*, một mặt nhà văn châm biếm, đả kích xã hội phong kiến với nền tảng luân lí, đạo đức vốn đã lỗi thời, lạc hậu, khiến cho tư tưởng con người chìm đắm trong khuôn phép lễ giáo; mặt khác ca ngợi tư tưởng tiến bộ của Thảm Quỳnh Chi, đại diện cho lớp người phụ nữ hiện đại dám đấu tranh cho hạnh phúc đời mình.

Trong xã hội phong kiến, có lẽ Thảm Quỳnh Chi là người phụ nữ đầu tiên và duy nhất ý thức được việc kiếm sống bằng văn chương. Nàng đã tự nhủ với bản thân: “Nam Kinh là nơi có nhiều

danh nhân, ta lại biết làm vài ba câu thơ, sao ta không lên đó bán thơ mà sống? Biết đâu gặp may cũng nên” [12, tr.202]. Văn chương là sản phẩm tinh thần cao quý, ngay đến cả đấng nam nhi cũng không nghĩ bàn tới việc bán thơ để sống, họ coi đó là thú vui tao nhã của những bậc sĩ nhân, thế mà một cô gái như Thảm Quỳnh Chi đã mạnh dạn khai phóng tư tưởng “mang văn chương đem bán phố phường” làm kẻ sinh nhai trong cuộc đời.

Khi bị dẫn giải về công đường huyện Nam Kinh, đứng trước “tòa án công lí”, Thảm Quỳnh Chi không hề rụt rè, sợ hãi, nàng thẳng thắn đối chất và đưa ra những lí lẽ, bằng chứng, thuyết phục tri huyện nhằm minh oan cho mình: “Tổng Vi Phú ép buộc con gái nhà lương thiện làm thiếp, cha tôi đi kiện ông ta, ông ta dứt tiền cho quan nên cha tôi thua kiện. Nó là kẻ thù không đội trời chung của tôi. Và chẳng, tôi tuy bắt tài cũng biết qua đăm ba chữ. Tại sao một người con gái có thể lấy Trương Nhĩ lại đi làm nô tì cho Ngoại Hoàng. Vì vậy cho nên tôi bỏ trốn. Đó là sự thực” [12, tr.215]. Không những thế, Thảm Quỳnh Chi còn thể hiện bản lĩnh, tài năng khi ứng khẩu một bài thơ bát cú theo yêu cầu của quan tri huyện. Bằng sự thông minh, nhạy bén và cá tính mạnh mẽ, Thảm Quỳnh Chi đã gây được ấn tượng sâu sắc với tri huyện Nam Kinh, đó cũng là cơ sở để nàng thoát khỏi sự gông cùm của quyền lực phong kiến, tiến tới tự do trên con đường kiếm tìm hạnh phúc cuộc đời.

Cảm thức về thân phận người phụ nữ vừa là hệ quả của vô thức được hình thành từ quá khứ, vừa nảy sinh trên chính hiện thực đương thời, nó được thể hiện khá đậm đặc trên những trang viết của Ngô Kính Tử khi viết về các nhân vật nữ, đặc biệt là nhân vật Thảm Quỳnh Chi. Nàng đã tự ý thức được thân phận và địa vị của mình trong xã hội, quyết không chịu gò bó, luồn cúi trong hệ tư tưởng yếm thế, cũ nát đang làm yếu mòn, suy nhược con người.

3.2.2. Ý thức kháng cự chế độ nam quyền

Xuất phát từ những điều vô lí, mâu thuẫn trong cuộc sống, nhìn thấy sự giả dối, bất công của những kẻ có chức, có quyền, có tiền ra sức đè nén, kìm hãm con người, Thảm Quỳnh Chi bắt đầu có những hành động lật ngược tình thế, đảo lộn trật tự, chuyển dịch mối quan hệ giới thông qua sự kháng cự các thể chế nam quyền. Sự phản kháng của Thảm Quỳnh thể hiện qua những suy nghĩ, hành vi vượt chuẩn, nó đi ngược với các chuẩn mực của cộng đồng. Nàng ý thức sâu sắc về tình trạng bị áp bức, đè nén, cố vùng vẫy để kháng cự mạnh mẽ và mãnh liệt theo ý muốn của mình, nàng thoát khỏi cái khung hoàn cảnh đang điều kiện hoá bản thân.

Đầu tiên, để thoát ra khỏi nhà Tổng Vi Phú, “Quỳnh Chi gói gém tất cả số châu báu, chén bát bằng bạc và đồ trang sức, mặc bảy cái quần, cái trang làm đầy tớ gái và dứt tiền cho a hoàn. Vào canh năm, Quỳnh Chi chạy ra cửa sau, sáng tinh mơ thì đi qua cửa sổ thuê và xuống thuyền” [12, tr.202]. Hành động gói gém đồ tế nhuyễn chôn khỏi nhà Tổng Vi Phú nhiều người cho là gian xảo, không trong sáng, nhưng ở hoàn cảnh đó, trong suy nghĩ của Thảm Quỳnh Chi việc bị Tổng Vi Phú lừa gạt làm lẽ, làm thiếp thì dù có bao nhiêu vàng bạc, châu báu cũng không thể bù đắp cho nhân phẩm và danh dự của nàng. Hơn thế, ở nơi đất khách quê người, không có lấy một nén bạc giắt lưng thì nàng cũng không thể sống được trong khoảng thời gian sắp tới. Có thể thấy, hành động của Thảm Quỳnh Chi đã vượt thoát khỏi lễ nghi phong kiến, nó “rất đời” với bản chất của mỗi con người khi lâm vào bước đường cùng. Bản năng phải sống, phải tồn tại trước rồi mới tính đến những việc to lớn luôn thường trực trong suy nghĩ của mỗi cá nhân trong những thời khắc khốn khó của cuộc đời. Trong nền văn học hiện đại Trung Quốc và Việt Nam, nhiều nhà văn đã để cho nhân vật của mình bộc trực bản năng sống một cách tự nhiên, vượt qua cái đối, cái khổ trước mắt bằng những hành động rất đời, rất người. Lỗ Toàn Nhi trong tiểu thuyết *Báu vật của đời* là hiện thân cho hình tượng người phụ nữ chịu nhiều cay nghiệt, đốn đau, bị trà đạp về danh dự và nhân phẩm. Nhưng nàng đã vượt lên tất cả, vượt qua những định kiến, dè bieu của xã hội. Nàng đem thân mình để “gieo giống” cho nhà Thượng quan, cho cả cái xã hội đang mang trên mình những vết thương khó lành. Cũng như Thảm Quỳnh Chi, Lỗ Toàn Nhi mang trong mình niềm tin vào cuộc sống, đi tìm sự công bằng cho thân phận người phụ nữ, dẫu trên hình hài và trong sâu thẳm tâm hồn đã chất chứa nhiều nỗi đau do xã hội gây ra. Ở Việt Nam, nhà văn

Kim Lân trong tác phẩm *Vợ nhặt* cũng từng để cho nhân vật Thị sống với đúng bản năng của mình khi Thị chao chát, chông lòn, cong cớn đòi ăn bánh đúc của anh cu Tràng. Thị ăn để sống, để còn có cơ hội làm lại cuộc đời, hướng tới những điều tốt đẹp hơn trong tương lai. Có thể nói, tiêu thuyết *Nho lâm ngoại sử*, nhà văn Ngô Kính Tử tập trung thể hiện và xây dựng ở Thảm Quỳnh Chi một nhân vật nữ mang tư tưởng tiên bộ, hiện đại, vượt thoát khỏi nền nếp, lễ nghi phong kiến. Nhà văn hướng con người, đặc biệt là phái nữ đến một bầu không khí cởi mở, tự do, được sống và dần khẳng định bản thân mình.

Thảm Quỳnh Chi phủ định uy thế và quyền lực của nam giới và thể chế thống trị bằng cách chống đối, không tuân phục và có hành động khiêu khích, đối nghịch. Qua lời của Phi Hùng, Thảm Quỳnh Chi hiện lên là một người phụ nữ cá tính, không sợ cường quyền, lại càng không sợ đám đàn ông dòm ngó, quấy nhiễu: “Cô Thảm Quỳnh Chi ở bên ao Vương Phủ, có một bọn vô lại chạy theo sau trêu thì cô ta mắng lại. Con người này xem ra kì lạ lắm” [12, tr.209]. Bản thân Thảm Quỳnh Chi cũng thẳng thắn bộc lộ quan điểm cá nhân của mình đối với những người “quan ngại” về thân phận của mình: “Tôi tới Nam Kinh đã nửa năm nay. Ai đến đây nếu không cho tôi là con gái giang hồ thì cũng nghi là bọn trộm cắp. Những người như thế tôi không thèm chấp” [12, tr.211].

Đối mặt với những kẻ thi hành pháp luật, nàng không hề run sợ mà đường hoàng, đĩnh đạc đối đáp với chúng. Ngồi trên kiệu, nàng nói với hai tên sai nhân đang tìm cách đưa nàng về gặp quan tri huyện: “Các ông ở nha môn quan huyện đến hay ở nha môn quan tuần, quan án sát đến? Tôi không phải là người phạm pháp, lại không phải là can án gì quan trọng, lẽ nào các ông lại ngăn cản tôi không cho tôi về nhà? Cái lối dọa nạt của các ông chỉ dọa được những người nhà quê ngờ nghệch mà thôi! Nói xong Quỳnh Chi xuống kiệu khoan thai bước vào nhà” [12, tr.214]. Hành động không thèm xuống kiệu mà vắt vèo ngồi trên nói xuống với hai sai nhân thể hiện sự dè bĩu, khinh miệt, phản kháng của nàng đối với chế độ công quyền và nam quyền phong kiến. Không những thế, khi nàng bước lên kiệu đi thẳng lên quan huyện, nghe hai tên sai nhân đòi tiền công, nàng chẳng đoái hoài, để ý mà làm ngược lại những điều chúng nói. Nàng cho những người khiêng kiệu thêm hai mươi bốn đồng tiền bảo họ đưa nàng đến huyện.

Chế độ phong kiến luôn có cái nhìn khinh miệt và cực đoan về phụ nữ. Số phận của họ như những “khối đá lạnh lặn chìm”, chịu thiệt thòi, nhường nhịn và cam chịu mọi mặt trong cuộc sống. Ở bất kì hoàn cảnh nào, người phụ nữ dường như vẫn xem nghịch cảnh là định mệnh, phải thỏa hiệp trong nước mắt với những bất công, hay phản ứng nhẹ nhàng với những điều ngang trái. Tuy nhiên, với Thảm Quỳnh Chi, mặc dù sống trong một nền tảng nho giáo ăn sâu bén rễ trong tâm hồn nhưng nàng đã gạt bỏ nó và dám sống với chính mình để khẳng định bản thể. Nàng phản ứng, kháng cự một cách quyết liệt vị thế của nam giới để xác lập nhân vị tự do cho phái nữ. Thảm Quỳnh Chi đại diện cho phái nữ phản kháng, chống lại hoàn cảnh bị biến thành khách thể, thành kẻ khác trong không gian, địa hạt của nam giới. Nàng phản ứng mạnh mẽ những hành vi đàn áp, thống trị của nam giới để thoát khỏi trạng thái bị động và lệ thuộc. Nói cách khác, Thảm Quỳnh Chi đã ý thức vượt thoát khỏi “các văn bản tâm thức văn hoá” và chống đối lại “những cơ chế thực tại” kim nén cuộc đời nàng.

Khi dẫn giải Thảm Quỳnh Chi về huyện Giang Đô, hai tên sai nhân tiếp tục đòi tiền công, không giống như lần trước, lần này nàng đã phản ứng một cách dữ dội. Quỳnh Chi liền nói: “Hôm qua tôi nghe rõ ràng các anh nói là việc công không phải trả tiền đồ cơ mà... Tôi không cho các anh tiền, các anh làm gì tôi? Nàng ra khỏi khoang, nhảy lên bờ, hai chân nhỏ xíu chạy như bay. Sai nhân vội vàng xách hành lí chạy theo, nhưng khi vừa túm được thì liền bị mấy cái đấm ngã lăn xuống đất. Khi họ đứng dậy thì nàng kêu la âm ỉ đến nỗi cả chủ thuyền và người đội mũ lông chiên rách phải chạy lại can và thuê cho nàng một cái kiệu. Hai tên sai nhân lẻo đẻo chạy theo” [12, tr.217].

Hành vi nổi loạn của Thảm Quỳnh Chi giữa chốn công cộng khi mắng chửi bọn vô lại, chạy và la hét inh ỏi trước những tên sai nha tham lam, vùi vỉnh khi ra khỏi thuyền, cuối cùng phản ứng bằng vũ lực... cũng là một dạng ý thức phản kháng lại chế độ nam quyền, phản kháng lại chế

độ xã hội bất công, tàn bạo đã làm biến dạng người phụ nữ, tước đi quyền làm người, quyền tự do của con người. Nhà văn Ngô Kính Tử đề cho Thảm Quỳnh Chi có động thái nổi loạn, thậm chí dùng tới vũ lực là có mục đích, có nguyên do của nó.

Như vậy, nhà văn Ngô Kính Tử đã xây dựng nhân vật Thảm Quỳnh Chi có ý thức kháng cự lại chế độ cường quyền và nam quyền phong kiến nhằm “tạo ra sự bất thường để phá vỡ cái bình thường và xác lập cái bình thường khác”. Điều đó có thể nằm ngoài chuẩn mực thông thường của phái nữ nhưng nó vẫn ở trong khuôn khổ chuẩn mực của nhân loại. Đây là tư tưởng nữ quyền tiến bộ, hiện đại mà ở thế kỉ 18, nhà văn Ngô Kính Tử đã có cái nhìn thấu triệt, xuyên suốt để lên tiếng bênh vực, bảo vệ thân phận người phụ nữ.

4. Kết luận

Tóm lại, trong bối cảnh xã hội nam quyền theo Tống Nho nơi người phụ nữ vẫn được khuyến khích cam chịu thân phận, luôn có tư tưởng an phận thủ thường thì ý thức phản kháng chế độ nam quyền của Thảm Quỳnh Chi là một bước quan trọng trong lộ trình phát triển ý thức nữ quyền của nữ giới. Lộ trình đó đi từ sự ý thức về tình trạng, địa vị hạ tầng của người nữ trong đời sống xã hội đến ý thức thay đổi và phá vỡ tình trạng bị áp bức. Cuối cùng, hướng tới ý thức kiến tạo giá trị nữ giới trong tư thế bình đẳng với nam giới. Tư tưởng dân chủ của nhà văn Ngô Kính Tử, ít nhiều thể hiện tư tưởng tiến bộ về sự bình đẳng giới, sự công bằng trong xã hội. Phụ nữ chỉ có thể đạt được tự do, giải phóng về thể chất và tinh thần nếu họ độc lập, tự chủ. Thảm Quỳnh Chi có thể là tiền thân của phong trào giải phóng phụ nữ, mang ý nghĩa tích cực vượt thời đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] H. L. Chen, “The light of hope for women - On the image of Shen Qiongzhi in *The Scholars*,” *Journal of Chinese Institute of Women Management Academy*, no. 03, 1995. [Online]. Available: <http://www.cnki.com.cn/Article/CJFDTOTAL-ZNXY199503020.htm>. [Accessed Jul. 03, 2021].
- [2] Y. Li, “Seeing the Awakening of Women's Personality Liberation Consciousness from Shen Qiongzhi,” *Journal of Literary and historical exhibition*, no. 02, 2006. [Online]. Available: <http://www.cnki.com.cn/Article/CJFDTOTAL-FLWS200602007.htm>. [Accessed Jul. 03, 2021].
- [3] P. R. Fan, “A thorny rose, the only branch - Shen Qiongzhi's image analysis in *The Scholars*,” *Journal of Modern language (Literary Research Edition)*, no. 01, 2007. [Online]. Available: <http://www.cnki.com.cn/Article/CJFDTOTAL-YWCZ200701017.htm>. [Accessed Jul. 03, 2021].
- [4] Q. X. Yuan, “Analysis of the Image of Shen Qiongzhi in *The Scholars*,” *Journal of Anhui Literature: The Second Half of the Month*, no. 12, 2012. [Online]. Available: <https://big5.jinyueya.com/magazine/31486961.htm>. [Accessed Jul. 03, 2021].
- [5] Y. M. Zhang, “A new woman and a new life-Shen Qiongzhi, unique in *The Scholars*,” *Journal of Huaibei Vocational and Technical College*, no. 02, 2013. [Online]. Available: <http://www.cnki.com.cn/Article/CJFDTOTAL-ZYHB201302026.htm>. [Accessed Jul. 03, 2021].
- [6] Y. Zhu, “On the limitations and causes of Shen Qiongzhi's personality liberation,” *Journal of Yalu river (Second Half Month Edition)*, no. 07, 2015. [Online]. Available: <http://www.cnki.com.cn/Article/CJFDTOTAL-YALV201507052.htm>. [Accessed Jul.03, 2021].
- [7] Y. G. Jing, “Beautiful people in Jinling - The meaning of literature and the birth of an iconic Shen Qiongzhi,” *Journal of Ancient Chinese Novels and Drama*, no. 01, pp. 63-72, 2017.
- [8] C. F. Lian, “The fate of the two female characters in *The Scholars* - Talking about Shen Qiongzhi and the girl surnamed Wang,” *Journal of Anyang Normal University*, no. 01, pp. 70-72, 2018.
- [9] D. T. Luong, *To understand 8 sets of classical Chinese novels*. VNU Publisher, Hanoi, 2000.
- [10] J. Z. Wu, *The Scholars*, vol. 1 (V. Phan & T. Nhu, Translated Vietnamese), Literature Publishing House, Hanoi, 1989.
- [11] B. Simone de, *The second Sex*, (translated by Constance Borde and Sheila Malovany- Chevallier), Vintage Books, New York, 2010.
- [12] J. Z. Wu, *The Scholars*, vol. 2 (V. Phan & T. Nhu, Translated Vietnamese), Literature Publishing House, Hanoi, 1989.
- [13] S. D. Le, “Contract between implementation of feudal moral, medical, rites, and a father's love for his daughter through the character Wang Yuhui in *Rú lín wài shǐ*,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 226, no. 8, pp. 468-475, 2021.